

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 125/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2023, giữa:

***Nguyên đơn:** ông Ngô Văn H. Sinh năm: 1965; Trú tại: tổ 24, An Đông, phường AHB, quận S, TP.Đà Nẵng.

***Bị đơn:** bà Tôn Nữ Minh Tr. Sinh năm: 1973; Trú tại: tổ 24, An Đông, phường AHB, quận S, TP.Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2023

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Ngô Văn H, sinh năm: 1965 và bà Tôn Nữ Minh Tr, sinh năm: 1973; Cùng trú tại: tổ 24, An Đông, phường AHB, quận S, TP.Đà Nẵng

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Văn H và bà Tôn Nữ Minh Tr thống nhất tự thoả thuận thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 22 của UBND phường AHB, quận S, TP Đà Nẵng cấp ngày 24.3.1995 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Ông Ngô Văn H và bà Tôn Nữ Minh Tr xác nhận có 02 con chung là Ngô Nữ Thùy Ng, sinh ngày 22.01.1996 và Ngô Nữ Huyền M, sinh ngày 02.10.2001. Hai con chung đã đủ tuổi trưởng thành nên không đề cập đến.

2.3. Về tài sản chung: Ông Ngô Văn H và bà Tôn Nữ Minh Tr không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Ông Ngô Văn H và bà Tôn Nữ Minh Tr khai nhận không có.

2.4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng ông H phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số **0003902** ngày 12.7.2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng. Như vậy, ông H được trả lại 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND p An Hải Bắc, q Sơn Trà, TPĐN
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Thủy